

Số: 189/2021/QĐST-HNGĐ

Đức Hòa, ngày 13 tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 297/2021/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 3 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Ông Phan Văn X, sinh năm 1960.

Bị đơn: Bà Hồ Thị R, sinh năm 1962.

Cùng địa chỉ: Ấp B2, xã Đ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long A.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 4 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày **02 tháng 4 năm 2021** là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Phan Văn X và bà Hồ Thị R.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Ông Phan Văn X và bà Hồ Thị R tự nguyện thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Phan Thị To, sinh năm 1977; PhA Thị Cẩm L, sinh năm 1980; Phan Thị H, sinh năm 1981; Phan Minh T, sinh năm 1982; Phan Thị Th, sinh năm 1984 và Phan Thị A, sinh năm 1989. Các con đã trưởng thành.

- Về tài sản chung: Ông Phan Văn X và bà Hồ Thị R trình bày không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Phan Văn X và bà Hồ Thị R trình bày không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về án phí: Ông Phan Văn X, bà Hồ Thị R mỗi bên chịu 75.000 đồng (Bảy mươi lăm ngàn đồng) án phí thuận tình ly hôn sung vào Ngân sách Nhà nước. Ông X được miễn án phí. Bà R có trách nhiệm nộp số tiền này tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Hòa, tỉnh Long A.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa;
- UBND xã Đ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long A.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ TÊN VÀ ĐÓNG DẤU)

Trần Thị Kim Thanh

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 40-DS:

(1) Ghi tên Toà án nhân dân ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự; nếu là Toà án nhân dân cấp huyện thì cần ghi rõ Toà án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ghi họ tên, địa chỉ của đương sự. Tùy theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Ah hoặc Chị trước khi ghi họ tên.

(3) Ghi họ tên của đương sự ly hôn.

(4) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các đương sự về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành (kể cả án phí).